

Số: 81/TTr-UBND

Cà Mau, ngày 27 tháng 6 năm 2022

HỎA TỐC

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Nghị quyết phân bổ dự toán năm 2021 thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019*), Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phân bổ dự toán năm 2021 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

Ngày 08/12/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2068/QĐ-TTg về việc bổ sung dự toán năm 2021 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp và An toàn lao động; theo đó, tỉnh Cà Mau được giao bổ sung dự toán năm 2021 là 3.480 triệu đồng để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (trong đó: Dự án 1 - Tiểu dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững là 03 tỷ đồng; Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135 là 480 triệu đồng); được Bộ Tài chính thông báo bổ sung dự toán tại Công văn số 14835/BTC-NSNN ngày 27/12/2021, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phạm vi, đối tượng phân bổ tại Công văn số 5094/LĐTĐ-BHXH-VPPQGGN ngày 31/12/2021.

Tại Công văn số 14835/BTC-NSNN quy định: Kinh phí bổ sung nêu trên được quản lý và sử dụng theo quy định tại Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 cho đến khi Thông tư quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành và có hiệu lực thi hành.

Theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 8 Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định: “*Đối với các dự án do địa phương thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức hỗ trợ cụ thể đảm bảo phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tính chất*

của từng dự án, mô hình và khả năng ngân sách của địa phương và chế độ, định mức chi tiêu hiện hành”.

Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phân bổ dự toán năm 2021 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là cần thiết, nhằm kịp thời triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM

1. Mục đích

Phân bổ dự toán được Thủ tướng Chính phủ bổ sung năm 2021 để thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ chi thường xuyên của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm

Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn; việc phân bổ kinh phí phải đảm bảo đúng theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, làm cơ sở để điều hành, tổ chức triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Thực hiện Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ dự toán năm 2021 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định.

Ngày 10/6/2022 và ngày 16/6/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức Phiên họp Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh để thông qua dự thảo Nghị quyết; qua đó, 100% Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phân bổ dự toán năm 2021 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh có 03 Điều.

2. Nội dung cơ bản

Trên cơ sở dự toán năm 2021 được Thủ tướng Chính phủ giao, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ như sau:

a) Tiểu dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững, thuộc Dự án 1 - Chương trình 30a (sử dụng nguồn

sự nghiệp kinh tế): hỗ trợ 09 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển để phát triển sản xuất, mỗi xã 300 triệu đồng.

Tỉnh Cà Mau có 11 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển (theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020); trong đó có 09 xã được phân bổ kinh phí; còn lại xã Khánh Tiến, huyện U Minh đã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 và xã Khánh Bình Tây Bắc, Huyện Trần Văn Thời đã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020, nên không thuộc đối tượng phân bổ kinh phí. Theo đó, tổng dự toán phân bổ cho 09 xã là 2,7 tỷ đồng; còn lại dự phòng 300 triệu đồng chưa phân bổ, đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng, đảm bảo theo đúng quy định.

b) Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135 (sử dụng nguồn sự nghiệp kinh tế): hỗ trợ xã Tân Đức, huyện Đầm Dơi để thực hiện mô hình nuôi sò huyết (dự kiến 24 hộ, gồm 11 hộ nghèo, 07 hộ cận nghèo, 06 hộ vừa thoát nghèo) và xã Phú Tân, huyện Phú Tân để thực hiện mô hình nuôi vịt biển (dự kiến 48 hộ, gồm 29 hộ nghèo, 12 hộ cận nghèo, 07 hộ vừa thoát nghèo), mỗi xã 240 triệu đồng. Đây là 02 mô hình được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng kết đánh giá thực hiện có hiệu quả, cần được hỗ trợ nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

c) Về việc bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương: Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan chức năng tham mưu bố trí theo đúng quy định, đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết theo Phụ lục kèm theo).

Trên đây là Tờ trình về việc thông qua Nghị quyết phân bổ dự toán năm 2021 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị *(kèm theo Phụ lục và dự thảo Nghị quyết)*.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (iOffice);
- UBND các huyện, thành phố (iOffice);
- Lưu: VT, TH (Đ06.09) (01b).KL12/6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Luân

PHỤ LỤC

**DANH MỤC PHÂN BỐ DỰ TOÁN NĂM 2021 (VỐN SỰ NGHIỆP)
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG**

(Kèm theo Tờ trình số 81 /TTr-UBND ngày 27/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



Đơn vị: Triệu đồng.

STT	Danh mục	Bổ sung dự toán năm 2021		Đơn vị thực hiện	
		Tổng cộng	Trong đó		
			Vốn ĐTPT		Vốn SN
	TỔNG SỐ	3.480		3.480	
A	Dự án 1 - Chương trình 30a	3.000		3.000	
I	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển	3.000		3.000	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan quản lý chung
1	Hỗ trợ phát triển sản xuất cho xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển	3.000		3.000	Hỗ trợ ngân sách huyện - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan quản lý
1.1	Xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi	300		300	UBND xã Tân Thuận
1.2	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	300		300	UBND xã Nguyễn Huân
1.3	Xã Khánh Bình Tây, Huyện Trần Văn Thời	300		300	UBND xã Khánh Bình Tây
1.4	Xã Tam Giang Đông, huyện Năm Căn	300		300	UBND xã Tam Giang Đông
1.5	Xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân	300		300	UBND Xã Nguyễn Việt Khái

STT	Danh mục	Bổ sung dự toán năm 2021			Đơn vị thực hiện
		Tổng cộng	Trong đó		
			Vốn ĐTPT	Vốn SN	
1.6	Xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển	300		300	UBND xã Tân Ân
1.7	Xã Viên An, huyện Ngọc Hiển	300		300	UBND xã Viên An
1.8	Xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển	300		300	UBND xã Tam Giang Tây
1.9	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	300		300	UBND xã Khánh Hội
1.10	Dự phòng	300		300	Giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng, đảm bảo theo đúng quy định
B	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135	480		480	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội là cơ quan quản lý chung
I	Nhân rộng mô hình giảm nghèo	480		480	Hỗ trợ ngân sách huyện - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội là cơ quan quản lý
1	Xã Tân Đức, huyện Đầm Dơi (mô hình nuôi sò huyết)	240		240	UBND xã Tân Đức
2	Xã Phú Tân, huyện Phú Tân (mô hình nuôi vịt biển)	240		240	UBND xã Phú Tân